

Soá: 132/2018/QĐST-HNGĐ

Trà Cú, ngày 26 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 189/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Th, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu Phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (chỗ ở: số 421 Trương Công Định, P7, TP T)

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (chỗ ở: số 49 Nguyễn Thị Minh Khai, P7, TP V, tỉnh Trà Vinh)

Con chung: Cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2012; cùng địa chỉ với chị Trần Thị Th: địa chỉ: Khu Phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (chỗ ở: số 421 Trương Công Định, P7, TP T)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/4/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh L đối với chị Trần Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Th thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Th thống nhất thỏa thuận: Anh L đồng ý giao cháu Nguyễn Ngọc Tr, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2012 cho chị Th trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về vấn đề cấp dưỡng cho con: Tòa án có giải thích cho các đương sự biết về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con của người không trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Nhưng chị Th không yêu cầu, nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Th thống nhất xác nhận không có, nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 đồng, chị Trần Thị Th đồng ý chịu toàn bộ 150.000 đồng và được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013853 ngày 17/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, trả lại chị Th tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013853 ngày 17/4/2018 nêu trên. Anh Nguyễn Thanh L không phải nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi bổ sung năm 2011.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- THADS huyện C;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Kim Thị Hồng Nga